TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2019/QĐ-PT	*Trà Vinh, ngày 13 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Đắc Đương

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Trung

Ông Trịnh Hữu Bình

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 47/2018/DS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố T bị kháng cáo như sau:

Ngày 06 tháng 12 năm 2018, ông Lâm Thành P, bà Kiên Thị Sa B và người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Kiên M gồm chị Kiên Thị Thanh H, chị Kiên Thị Sa P, chị Kiên Thị Út N, ông Kiên Thành Ư, ông Kiên Thành P, anh Kiên Thành Ph là nguyên đơn và người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Kiên M làm đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm công nhận cho các nguyên đơn, người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Kiên M được quyền sử dụng thửa đất số 260, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh nay là thửa số 273 diện tích 367m^2 và thửa số 274 diện tích 2.569,2m^2, cùng tờ bản đồ số 86 tọa lạc tại khóm A, phường H, thành phố T cấp cho bà Sơn Thị Sa N. Buộc bà Sơn Thị Sa N và bà Sơn Thị Na R hoàn trả phần diện tích còn lại của thửa đất tranh chấp (ngoài diện tích căn nhà của bà Sa N, bà Na R đang sử dụng).

XÉT THẤY:

Ngày 05 tháng 9 năm 2019, nguyên đơn ông Lâm Thành P, bà Kiên Thị Sa B và người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Kiên M gồm chị Kiên Thị Thanh H, chị Kiên Thị Sa P, chị Kiên Thị Út N, ông Kiên Thành Ư, ông Kiên Thành P, anh Kiên Thành Ph có văn bản xin được rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 13/9/2019, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Lưu Quốc L đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn và việc người đại diện theo ủy quyền của bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác. Trong vụ án, bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 47/2018/DS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố T và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 51/2019/TLPT-DS ngày 27 tháng 5 năm 2019 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất" giữa:

Nguyên đơn:

1. Bà Kiên Thị Sa B, sinh năm 1953

2. Ông Lâm Thành P, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: Khóm A, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

3. Ông Kiên M (chết)

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Kiên M gồm:

- Ông Kiên Thành Ư, sinh năm 1958

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Ông Kiên Thành Ph, sinh năm 1967

Địa chỉ: Khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Anh Kiên Thành Ph, sinh năm 1970

Địa chỉ: Khóm F, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Chị Kiên Thị Thanh H, sinh năm 1976

- Chị Kiên Thị Sa P, sinh năm 1981

- Chị Kiên Thị Út N, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Khóm A, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn:

1. Bà Sơn Thị Sa N, sinh năm 1965

Địa chỉ: Khóm A, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

2. Bà Sơn Thị Na R, sinh năm 1960

Địa chỉ: Khóm I, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. NLQ1 , sinh năm 1956

Địa chỉ: Ấp BT, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. NLQ2.

Địa chỉ: Số 85, khóm H, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

2. Về chi phí tố tụng:

- Về chi phí thẩm định, định giá: Các đương sự phải chịu chi phí thẩm định, định giá theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, buộc nguyên đơn và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Kiên M (gồm chị Kiên Thị Thanh H, chị Kiên Thị Sa P, chị Kiên Thị Út N, ông Kiên Thành Ư, ông Kiên Thành P, anh Kiên Thành Ph) phải chịu toàn bộ số tiền thẩm định, định giá bằng 3.840.000 đồng (Ba triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng chi phí thẩm định, định giá nguyên đơn và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Kiên M đã nộp bằng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Nguyên đơn và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Kiên M đến Tòa án nhân dân thành phố T nhận lại số tiền còn thừa bằng 1.160.000 đồng (Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Lâm Thành P, bà Kiên Thị Sa B và người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Kiên M gồm chị Kiên Thị Thanh H, chị Kiên Thị Sa P, chị Kiên Thị Út N, ông Kiên Thành Ư, ông Kiên Thành P, anh Kiên Thành Ph phải chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm bằng 78.011.200 đồng (Bảy mươi tám triệu không trăm mười một nghìn hai trăm đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm nguyên đơn đã nộp bằng 13.152.912 đồng (Mười ba triệu một trăm năm mươi hai nghìn chín trăm mười hai đồng) theo biên lai số 0004772 ngày 10/6/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Nguyên đơn ông Lâm Thành P, bà Kiên Thị Sa B và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Kiên M (gồm chị Kiên Thị Thanh H, chị Kiên Thị Sa P, chị Kiên Thị Út N, ông Kiên Thành Ư, ông Kiên Thành P, anh Kiên Thành Ph) còn phải nộp tiếp số tiền bằng 64.858.288 đồng (Sáu mươi bốn triệu tám trăm năm mươi tám nghìn hai trăm tám mươi tám đồng).

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Buộc ông Lâm Thành P, bà Kiên Thị Sa B, chị Kiên Thị Thanh H, chị Kiên Thị Sa P, chị Kiên Thị Út N, ông Kiên Thành Ư, ông Kiên Thành P, anh Kiên Thành Ph mỗi người phải chịu một nữa án phí dân sự phúc thẩm bằng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm ông Lâm Thành P, bà Kiên Thị Sa B, chị Kiên Thị Thanh H, chị Kiên Thị Sa P, chị Kiên Thị Út N, ông Kiên Thành Ư, ông Kiên Thành P, anh Kiên Thành Ph mỗi người đã nộp bằng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000856 ngày 06/12/2018 và các biên lai số 0000861, số 0000862, số 0000863, số 0000864, số 0000865, số 0000866, số 0000867 ngày 07/12/2018, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm chênh lệch cho ông Lâm Thành P, bà Kiên Thị Sa B, chị Kiên Thị Thanh H, chị Kiên Thị Sa P, chị Kiên Thị Út N, ông Kiên Thành Ư, ông Kiên Thành P, anh Kiên Thành Ph mỗi người nhận số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Huỳnh Đắc Đương